

Số: /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 6 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Kinh tế ASEAN tại Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Thực hiện Quyết định số 608/QĐ-TTg ngày 03/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Kinh tế ASEAN tại Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030 và 2031 - 2035 (sau đây gọi tắt là Chương trình); Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 08/12/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Kinh tế ASEAN tại Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, như sau:

#### I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH

Tỉnh Bắc Ninh mới được thành lập trên cơ sở hợp nhất hai tỉnh Bắc Ninh và Bắc Giang từ ngày 01/7/2025. Sau hợp nhất, tỉnh có diện tích tự nhiên 4.718,31 km<sup>2</sup>, quy mô dân số trên 3,6 triệu người, gồm 99 đơn vị hành chính cấp xã. Sau hợp nhất, tỉnh Bắc Ninh mới hội tụ nhiều lợi thế nổi bật về vị trí địa lý, quy mô kinh tế, nguồn nhân lực, hệ thống hạ tầng và không gian phát triển. Tỉnh hiện là một trong những trung tâm công nghiệp lớn của cả nước, có quy mô kinh tế đứng thứ 5 toàn quốc, là địa phương có nhiều khu công nghiệp nhất miền Bắc, đồng thời giữ vai trò là cửa ngõ kết nối liên vùng giữa Thủ đô Hà Nội với vùng Trung du và miền núi phía Bắc.

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, việc triển khai Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Kinh tế ASEAN giai đoạn 2026 - 2030 mở ra nhiều cơ hội để tỉnh Bắc Ninh mở rộng thị trường, thu hút đầu tư nước ngoài, phát triển thương mại, dịch vụ, logistics, công nghiệp chế biến chế tạo, công nghiệp công nghệ cao và kinh tế số; đồng thời tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận khoa học công nghệ tiên tiến, đổi mới quản trị, nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh theo tiêu chuẩn quốc tế.

Tuy nhiên, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, tỉnh Bắc Ninh cũng đang đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức đan xen. Tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột, chiến tranh, biến động kinh tế, chính sách thương mại và thuế quan của các quốc gia lớn tiếp tục tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất, xuất khẩu, thu hút đầu tư và chuỗi cung ứng toàn cầu. Quá trình hội nhập sâu rộng cũng đặt ra yêu cầu ngày càng cao về chất lượng tăng trưởng,

năng lực cạnh tranh, đổi mới sáng tạo, phát triển xanh, chuyển đổi số và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Trong bối cảnh đó, việc xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Kinh tế ASEAN tại Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh có ý nghĩa đặc biệt quan trọng nhằm cụ thể hóa các chủ trương, định hướng phát triển của Trung ương và của tỉnh; phát huy hiệu quả các tiềm năng, lợi thế sau hợp nhất; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, toàn diện, bền vững; nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế địa phương; mở rộng liên kết vùng, liên kết quốc tế; nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân; góp phần xây dựng tỉnh Bắc Ninh phát triển hiện đại, văn minh, trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030 và đến năm 2045 trở thành thành phố xanh, văn minh, mang đậm bản sắc văn hóa Kinh Bắc.

## **II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Quyết định số 608/QĐ-TTg.

Phân công nhiệm vụ cụ thể, quy định rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan trong thực hiện Quyết định số 608/QĐ-TTg.

### **2. Yêu cầu**

Kế hoạch triển khai thực hiện phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, hoạt động của Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Kinh tế ASEAN, phù hợp với điều kiện thực tiễn trên địa bàn tỉnh.

Các mục tiêu, chỉ tiêu được lượng hóa; giao trách nhiệm cho người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; xác định nhiệm vụ, lộ trình cụ thể, hợp lý để các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị.

## **III. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Hiện thực hóa các ưu tiên chiến lược của Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Kinh tế ASEAN giai đoạn 2026 - 2030 của ASEAN trên địa bàn tỉnh.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

Triển khai đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các mục tiêu, biện pháp và hoạt động của Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) tại Việt Nam, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

Tiếp tục rà soát, đề xuất, tham gia hoàn thiện hệ thống pháp luật, hoàn thiện cơ chế, chính sách trên địa bàn tỉnh trong các lĩnh vực liên quan đến thương mại hàng hóa, thương mại dịch vụ, đầu tư, cạnh tranh, sở hữu trí tuệ, hải quan, thuận lợi hóa thương mại, logistics, thương mại điện tử, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, ... bảo đảm hài hòa với cam kết trong ASEAN và thông lệ quốc tế.

Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp liên ngành; tăng cường tham vấn, đối thoại, chia sẻ thông tin giữa cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh với cộng đồng doanh nghiệp, bảo đảm kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế.

Thúc đẩy doanh nghiệp trên địa bàn tận dụng tốt các cơ hội từ thị trường ASEAN; mở rộng đầu tư, thương mại và tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng khu vực.

Nâng cao nhận thức và năng lực hội nhập của các sở, ban, ngành, hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; tăng cường chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững trong tiến trình hội nhập AEC.

Tổ chức triển khai hiệu quả các nội dung hợp tác kinh tế trong khuôn khổ ASEAN trên địa bàn; tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng cơ hội hội nhập, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

#### **IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Mục tiêu Chiến lược 1: Một cộng đồng định hướng hành động: Hướng tới mục tiêu một thị trường chung duy nhất và cơ sở sản xuất thống nhất, dựa trên nguồn năng lực cạnh tranh mới**

##### ***1.1. Tuyên truyền, phổ biến và cung cấp thông tin hội nhập***

Tuyên truyền, phổ biến Quyết định số 608/QĐ-TTg, các cam kết ASEAN, FTA, quy tắc xuất xứ, tiêu chuẩn, quy chuẩn, rào cản kỹ thuật cho các cơ quan, đơn vị và cộng đồng doanh nghiệp, người dân trên địa bàn; Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, tập huấn, biên soạn tài liệu, phát hành hướng dẫn, tăng cường cung cấp thông tin, cảnh báo về thị trường, chính sách thương mại và yêu cầu nhập khẩu của các đối tác theo nguồn chính thức

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

##### ***1.2. Tăng cường thương mại hàng hóa nội khối ASEAN***

a) Tham mưu triển khai hiệu quả các cam kết trong Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN (ATIGA) và các bản nâng cấp tiếp theo; tăng cường phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp trên địa bàn tận dụng ưu đãi, mở rộng thị trường ASEAN

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Tạo thuận lợi thương mại hàng hóa trên địa bàn tỉnh thông qua việc tăng cường công khai, minh bạch trong xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách, quy trình giải quyết thủ tục; đồng thời chủ động rà soát, kịp thời

phát hiện, kiến nghị xử lý và triển khai các giải pháp giảm thiểu tác động tiêu cực của các rào cản trong các biện pháp phi thuế quan đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trong tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Bảo đảm việc phân loại hàng hóa khi thực hiện thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu trên địa bàn tỉnh được thực hiện thống nhất, đồng bộ, phù hợp với quy định chung, góp phần tạo thuận lợi cho lưu thông hàng hóa thông suốt trong khu vực; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong hướng dẫn, kiểm tra, hạn chế sai lệch trong áp dụng, qua đó giảm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp

- Cơ quan chủ trì: Chi cục Hải quan khu vực V.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

d) Chủ động nghiên cứu, áp dụng các thông lệ quốc tế tốt nhất về thuận lợi hóa thương mại và hải quan phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; tăng cường phối hợp với các cơ quan trung ương trong tổ chức thực hiện, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương, Chi cục Hải quan khu vực V.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm

đ) Nâng cao hiệu quả của quy trình hải quan thông qua việc tăng cường các sáng kiến hải quan hiện có và tối ưu hóa việc sử dụng các công nghệ hiện đại

- Cơ quan chủ trì: Chi cục Hải quan khu vực V.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

e) Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp cận, tận dụng các cơ chế, chính sách liên quan của AEC, qua đó nâng cao năng lực tham gia chuỗi cung ứng và thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

### ***1.3. Tăng cường hội nhập dịch vụ và năng lực cạnh tranh trên địa bàn tỉnh***

a) Thúc đẩy triển khai hiệu quả Hiệp định Thương mại Dịch vụ ASEAN (ATISA) trên địa bàn tỉnh; tăng cường tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện các cam kết về dịch vụ; hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao

năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường và tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng dịch vụ trong khu vực

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và khuyến khích đổi mới sáng tạo

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

#### ***1.4. Thúc đẩy hội nhập tài chính và bao trùm***

a) Triển khai các giải pháp, chỉ đạo hệ thống ngân hàng trên địa bàn tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng; thúc đẩy triển khai hiệu quả các chương trình tín dụng xanh, tài chính xanh và các nguồn vốn ưu đãi theo chủ trương của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng; phát triển các dịch vụ thanh toán, ngoại hối và thanh toán quốc tế theo quy định của pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 12.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Phối hợp triển khai các chủ trương, chính sách của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về quản lý ngoại hối và lộ trình tự do hóa tài khoản vốn; hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tín dụng và doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện hoạt động thanh toán quốc tế, vay và trả nợ nước ngoài, đầu tư xuyên biên giới theo quy định của pháp luật. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, nâng cao tính công khai, minh bạch trong hoạt động ngân hàng; tăng cường công tác thanh tra, giám sát nhằm kiểm soát rủi ro, bảo đảm an toàn hoạt động tiền tệ và ngân hàng, góp phần ổn định kinh tế địa phương

- Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 12.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Triển khai, chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện các chủ trương, chính sách của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về phát triển hoạt động thanh toán, thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán xuyên biên giới và thanh toán bằng đồng nội tệ theo quy định của pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 12.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

d) **Đẩy mạnh tài chính toàn diện**, tạo điều kiện để người dân và doanh nghiệp đặc biệt là nhóm yếu thế, khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa tiếp cận các dịch vụ tài chính cơ bản; tăng cường phổ cập dịch vụ ngân hàng; thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt; đồng thời nâng cao nhận thức, kỹ năng tài chính cho người dân, góp phần thu hẹp khoảng cách tiếp cận dịch vụ tài chính

- Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 12.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

## **2. Mục tiêu chiến lược 2: Một cộng đồng bền vững: Lồng ghép các yếu tố, chính sách ứng phó với biến đổi khí hậu trong tất cả các lĩnh vực hợp tác kinh tế**

### ***2.1. Xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ phát triển kinh tế xanh trên địa bàn tỉnh; nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu***

a) Xây dựng và triển khai các phương pháp tiếp cận phù hợp, khả thi nhằm giám sát, kiểm kê và quản lý phát thải khí nhà kính trên địa bàn tỉnh trong các lĩnh vực năng lượng, nông nghiệp, lâm nghiệp và sử dụng đất

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương, UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Thúc đẩy niềm tin của người tiêu dùng đối với các hoạt động tiêu dùng bền vững

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

### ***2.2. Thúc đẩy phát triển bền vững các ngành công nghiệp khai thác***

Thúc đẩy thực hiện hiệu quả các nguyên tắc phát triển khoáng sản bền vững trên địa bàn tỉnh; từng bước áp dụng các thông lệ tiên tiến nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, đồng thời cải thiện các kết quả về kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương, UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

### ***2.3. Thúc đẩy thực hành sản xuất nông nghiệp tốt và quản lý rừng bền vững***

a) Thực hiện các phương pháp tiếp cận nông nghiệp bền vững dựa trên Thực hành nông nghiệp tốt, Thực hành nuôi trồng thủy sản tốt và Thực hành chăn nuôi tốt

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Tối ưu hóa các công nghệ mới và phù hợp trong sản xuất và chế biến thực phẩm, thực hiện tốt công tác quản lý an toàn thực phẩm, kịp thời phối hợp xử lý các trường hợp không đáp ứng yêu cầu về chất lượng hoặc vi phạm về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, giải quyết các vấn đề về môi trường, đặc biệt là trong lĩnh vực thực phẩm, nông nghiệp và lâm nghiệp đang phát triển nhanh chóng

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Giảm thiểu tác động tiêu cực của hoạt động nông nghiệp đến tài nguyên thiên nhiên như đất, rừng và nước để đảm bảo tính bền vững

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

d) Tăng cường thực hiện các biện pháp quản lý rừng bền vững để bảo vệ hệ sinh thái tự nhiên và sinh kế

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

đ) Cải thiện quy trình, năng suất và công nghệ để đảm bảo an toàn, chất lượng và tuân thủ các tiêu chuẩn thị trường toàn cầu về thực phẩm, nông nghiệp và lâm nghiệp

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

e) Tăng cường hợp tác trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ thực phẩm, sản phẩm đạt chứng nhận Halal; từng bước mở rộng thị trường và nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn Halal cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

#### **2.4. Tạo điều kiện cho du lịch bền vững và toàn diện**

a) Thúc đẩy việc áp dụng các nguyên tắc, tiêu chuẩn, sáng kiến về du lịch bền vững của ASEAN

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Thúc đẩy khai thác và phát huy hiệu quả các địa điểm du lịch thiên nhiên trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

#### **2.5. Nâng cao tài chính và đầu tư bền vững**

a) Rà soát và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, rào cản đối với hoạt động đầu tư vào các lĩnh vực xanh trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Tăng cường thực hiện hiệu quả các công cụ tài chính bền vững hiện có

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 12.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Bố trí, huy động nguồn lực cho quá trình giảm phát thải và nâng cao khả năng thích ứng biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 12, Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

#### **2.6. Nâng cao nhận thức và năng lực cho các doanh nghiệp, cơ quan quản lý hướng tới chuyển đổi xanh**

a) Nâng cao năng lực của doanh nghiệp trong việc lồng ghép các hoạt động xanh và bền vững vào hoạt động kinh doanh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 12, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Xây dựng và triển khai các cơ chế hỗ trợ, ưu đãi phù hợp nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chuyển đổi sang các hoạt động xanh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 12, Sở Công Thương, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Triển khai các chính sách, nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về khuyến khích chia sẻ các thông lệ tốt nhất để giải quyết rủi ro và cơ hội về khí hậu giữa các cơ quan quản lý và hoạch định chính sách

- Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 12.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

### ***2.7. Thúc đẩy an ninh năng lượng, khả năng chi trả và tính bền vững***

a) Tạo môi trường thuận lợi nhằm thu hút đầu tư của khu vực tư nhân vào phát triển và đa dạng hóa năng lượng trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Tăng cường quan hệ đối tác giữa các bên liên quan để thúc đẩy đổi mới và thương mại hóa các công nghệ năng lượng mới trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

## **3. Mục tiêu chiến lược 3: Một cộng đồng dám nghĩ, dám làm, táo bạo và đổi mới**

### ***3.1. Đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số và công nghệ***

a) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện hải quan số tiến tới xây dựng mô hình quản lý hải quan thông minh, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính, thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, kết nối với các đối tác thương mại của Việt Nam, tạo môi trường xuất nhập khẩu minh bạch, công bằng, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia

- Cơ quan chủ trì: Chi cục Hải quan khu vực V.

- Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương, Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Thực hiện tốt thủ tục cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cho doanh nghiệp góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu và góp phần thúc đẩy hoạt động thông quan hàng hóa nhanh chóng qua các cửa khẩu

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Triển khai, ứng dụng các sáng kiến nhằm tăng cường trao đổi thông tin giữa các bên liên quan, bao gồm các cơ quan hải quan, cơ quan bưu chính và các bên liên quan tư nhân để tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại kỹ thuật số xuyên biên giới liền mạch.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Chi cục Hải quan khu vực V, Sở Tài chính, Sở Công Thương, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

d) Triển khai các văn bản, hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ về khuyến khích phát triển các hệ thống kỹ thuật số có khả năng tương tác, bao gồm cả hóa đơn điện tử, cũng như nhận dạng và xác thực kỹ thuật số đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

đ) Tăng cường công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin; tham gia xây dựng, hoàn thiện và thực thi các quy định về quản lý, bảo vệ dữ liệu; kiểm soát và bảo đảm luồng dữ liệu xuyên biên giới an toàn, liên tục; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số và thương mại số an toàn, bền vững trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

e) Triển khai các nhiệm vụ, giải nhằm thu hẹp khoảng cách số trên địa bàn; ưu tiên phổ cập hạ tầng số và dịch vụ số thiết yếu tại khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, bảo đảm người dân được tiếp cận công bằng và hiệu quả

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, phường, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

g) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, lực lượng thực thi pháp luật, doanh nghiệp và thương nhân nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi buôn bán, kinh doanh bất hợp pháp trong thương mại điện tử; qua đó góp phần bảo đảm môi trường thương mại điện tử lành mạnh, minh bạch và an toàn trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, UBND các xã, phường, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

### **3.2. Tăng cường hệ sinh thái đổi mới sáng tạo**

a) Triển khai thúc đẩy đổi mới công nghệ thông tin, tinh thần kinh doanh và phát triển công nghệ

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, UBND các xã, phường, đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Thúc đẩy chia sẻ kiến thức, thông tin và các hoạt động thực hành tốt nhất về chiến lược việc làm để đảm bảo khả năng cạnh tranh của người lao động trong bối cảnh thế giới việc làm đang thay đổi

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, UBND các xã, phường, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Triển khai các văn bản, hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ về khuyến khích việc áp dụng và phổ biến các sáng kiến và công nghệ; thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, ưu tiên các công nghệ như Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ lượng tử, điện toán hiệu suất cao, thực tế ảo, thực tế tăng cường, sản xuất phụ gia và công nghệ sinh học nhằm hỗ trợ phát triển các ngành, lĩnh vực có tiềm năng chuyển đổi như chăm sóc sức khỏe, kinh tế tuần hoàn và chuỗi giá trị số

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, Sở Công Thương, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

d) Tăng cường hợp tác giữa các viện nghiên cứu, trường đại học, các nhà khoa học với tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp để phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ, đổi mới công nghệ, thương mại hóa sản phẩm

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban quản lý Khu công nghiệp; Hiệp hội doanh nghiệp; Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh; Hiệp hội Doanh nghiệp sản xuất công nghiệp tỉnh; Các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

### **3.3. Nâng cao năng lực và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng**

a) Tăng cường triển khai các biện pháp bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh; hoàn thiện cơ chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, khiếu nại của người tiêu dùng; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ; góp phần thực hiện hiệu quả các quy định về bảo vệ người tiêu dùng

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người tiêu dùng về quyền lợi và trách nhiệm trong tiêu dùng; đồng thời khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp áp dụng các hoạt động kinh doanh minh bạch, công bằng và tuân thủ pháp luật, góp phần xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Tăng cường triển khai các giải pháp nhằm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong bối cảnh chuyển đổi số và các xu hướng thương mại mới; kịp thời nhận diện, phòng ngừa và xử lý các rủi ro, thách thức phát sinh từ thương mại điện tử, nền tảng số và môi trường kinh doanh trực tuyến

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

### **3.4. Thúc đẩy hệ sinh thái sở hữu trí tuệ (IP) hiệu quả, năng động và toàn diện trên địa bàn tỉnh**

a) Tăng cường triển khai hiệu quả công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh; nâng cao hiệu lực thực thi các quy định về sở hữu trí tuệ nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo và tăng trưởng kinh tế; kịp thời cập nhật, áp dụng các phương thức quản lý phù hợp với sự phát triển của công nghệ mới và các xu hướng kinh tế số

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Nghiên cứu, đề xuất và triển khai các giải pháp nhằm hài hòa hóa việc thực hiện các quy định pháp luật về sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh; tăng cường phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước để thúc đẩy các cơ chế, nền tảng hỗ trợ bảo hộ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức của tổ chức, doanh nghiệp và người dân về quyền sở hữu trí tuệ; xây dựng và phát triển văn hóa tôn trọng, tuân thủ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

d) Thúc đẩy sở hữu trí tuệ vì sự tăng trưởng bền vững và toàn diện

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

### ***3.5. Khai thác tiềm năng của nền kinh tế sáng tạo***

a) Nghiên cứu, xây dựng và phát triển hệ sinh thái công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh theo hướng hiện đại, đồng bộ và hội nhập

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

### ***3.6. Thúc đẩy sự hội nhập và kết nối vận tải***

a) Tăng cường công tác quản lý, bảo trì và nâng cao chất lượng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh; bảo đảm kết nối thông suốt với các tuyến vận tải liên vùng, liên tỉnh; nâng cao an toàn giao thông, hiệu quả khai thác và khả năng kết nối, phục vụ phát triển thương mại và du lịch

- Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Triển khai các giải pháp phát triển hệ thống vận tải và logistics trên địa bàn tỉnh theo hướng đa phương thức, đồng bộ và hiệu quả

- Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.
- Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương, Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, hằng năm.

### **3.7. *Đổi mới và tăng cường hợp tác du lịch chất lượng***

a) Triển khai các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành du lịch trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến du lịch, phát triển thị trường và nâng cao chất lượng dịch vụ

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Triển khai các giải pháp nâng cao khả năng phục hồi của ngành du lịch trước các rủi ro, biến động, xây dựng phương án ứng phó linh hoạt, bảo đảm duy trì hoạt động du lịch an toàn, ổn định và bền vững trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động du lịch; phát triển các nền tảng, dịch vụ du lịch số nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm cho du khách

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

d) Phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch mới, chất lượng cao; đa dạng hóa sản phẩm du lịch gắn với đặc trưng văn hóa, tài nguyên của tỉnh, nâng cao giá trị gia tăng và trải nghiệm cho du khách

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: thường xuyên, hằng năm.

### **3.8. *Thúc đẩy môi trường kinh doanh đổi mới, cạnh tranh và bao trùm để tăng cường hội nhập của các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ (MSME) vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu***

a) Triển khai các giải pháp hỗ trợ cho các MSME tiếp cận các nguồn tài chính truyền thống và nguồn tài chính thay thế; nâng cao hiểu biết, kỹ năng tài chính cho doanh nghiệp; đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động tài chính

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 12 và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Triển khai các giải pháp tạo điều kiện cho các MSME mở rộng thị trường, tăng cường tham gia vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Triển khai các chương trình đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng cho doanh nghiệp, thương nhân trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

d) Rà soát, tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách và môi trường quản lý nhằm hỗ trợ phát triển cho các MSME; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển ổn định và bền vững

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

đ) Rà soát, tham mưu triển khai các chương trình hỗ trợ và chính sách ưu đãi phù hợp đối với doanh nghiệp siêu nhỏ trên địa bàn tỉnh, qua đó hỗ trợ tăng giá trị các sản phẩm chủ lực, nông sản xuất khẩu của tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

e) Tăng cường hợp tác, kết nối giữa khu vực tư nhân và cộng đồng tri thức; thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo, nuôi dưỡng tinh thần kinh doanh, góp phần xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

### **3.9. Mở rộng hợp tác khoáng sản**

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động khảo sát, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh; việc cấp giấy phép khai thác

khoảng sản phải đảm bảo phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển, gắn với thu hút đầu tư, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

### **3.10. Tăng cường kết nối cơ sở hạ tầng số**

Phát triển, hoàn thiện hạ tầng số trên địa bàn tỉnh theo hướng đồng bộ, an toàn và linh hoạt; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; tạo nền tảng thúc đẩy ứng dụng các công nghệ số tiên tiến trong quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

### **3.11. Tăng cường hợp tác thuế**

a) Rà soát, tổng hợp các vướng mắc liên quan đến việc áp dụng chính sách thuế, trong đó có vấn đề đánh thuế trùng đôi với hoạt động sản xuất, kinh doanh; kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện đúng quy định; đồng thời kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm hạn chế tình trạng đánh thuế hai lần, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Thuế tỉnh Bắc Ninh.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Tăng cường công tác quản lý thuế, thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện nghĩa vụ thuế của tổ chức, cá nhân; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi trốn thuế, gian lận thuế nhằm tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, minh bạch cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Thuế tỉnh Bắc Ninh.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Tăng cường nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm các thông lệ tốt nhất về chiến lược cải cách thuế cho nền kinh tế số, kịp thời áp dụng phù hợp vào thực tiễn quản lý trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Thuế tỉnh Bắc Ninh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

d) Tăng cường công tác quản lý thuế trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Thuế tỉnh Bắc Ninh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

đ) Thúc đẩy chia sẻ kiến thức và thực hiện các chính sách thuế phù hợp với các tiêu chuẩn đã được quốc tế thống nhất

- Cơ quan chủ trì: Thuế tỉnh Bắc Ninh.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

#### **4. Mục tiêu chiến lược 4: Một cộng đồng chủ động và thích ứng: Tăng cường Chương trình nghị sự ASEAN toàn cầu**

##### ***4.1. Tăng cường hợp tác kinh tế ASEAN với các đối tác ngoại khối***

Tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả các cam kết trong các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia, trong đó có Hiệp định RCEP; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tận dụng các cơ hội từ hội nhập kinh tế quốc tế

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

##### ***4.2. Tăng cường vai trò trung tâm của ASEAN tại các diễn đàn khu vực và đa phương khác***

a) Tăng cường triển khai các hoạt động xúc tiến, hợp tác kinh tế đối ngoại với các thị trường tiềm năng, các nền kinh tế mới nổi và/hoặc các nhóm khu vực có tầm quan trọng chiến lược tương đồng

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Tham mưu triển khai thực hiện nghiêm các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế theo quy định; tăng cường tham gia, phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, địa phương trong các hoạt động, diễn đàn hợp tác kinh tế khu vực và quốc

tế; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các quy định của hệ thống thương mại quốc tế đến cộng đồng doanh nghiệp

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Tham gia, phối hợp với các bộ, ngành Trung ương trong các hoạt động hợp tác với các tổ chức, thể chế khu vực và quốc tế; tăng cường nghiên cứu, đánh giá và đề xuất các nội dung hợp tác phù hợp với điều kiện của tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

#### ***4.3. Nâng cao vị thế của ASEAN trong chuỗi giá trị toàn cầu***

a) Tham mưu các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu (GVC) thông qua thúc đẩy liên kết sản xuất, phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo, nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế; đẩy mạnh chuyển đổi số, thương mại điện tử

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

**5. Mục tiêu chiến lược 5: Một cộng đồng nhanh nhẹn và tự cường: Tăng cường năng lực cho AEC và người dân ASEAN, để ứng phó với cú sốc, áp lực, khủng hoảng và biến động**

##### ***5.1. Đảm bảo chuỗi cung ứng ổn định và linh hoạt***

Tăng cường phối hợp, kết nối trong tổ chức thực hiện các quy trình, thủ tục liên quan đến hoạt động thương mại qua biên giới; nâng cao hiệu quả điều hành, chia sẻ thông tin và phối hợp xử lý các vướng mắc phát sinh trong hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn; góp phần giảm thiểu tác động của các biến động, gián đoạn trong thương mại khu vực và quốc tế, bảo đảm hoạt động xuất nhập khẩu thông suốt, ổn định

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Chi cục Hải quan khu vực V, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

## **5.2. Xây dựng nguồn cung cấp năng lượng, cơ sở hạ tầng có khả năng chống chịu và thiết lập cơ chế phối hợp để bảo vệ an ninh năng lượng**

Triển khai thực hiện tốt Đề án phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2025 - 2035

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Ban Quản lý các Khu công nghiệp, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

## **5.3. Đảm bảo an ninh lương thực và tăng cường quản lý tài nguyên nước**

a) Tham mưu triển khai các giải pháp nâng cao khả năng chống chịu và phục hồi của ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và hệ thống lương thực trước tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai và các rủi ro khác; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, phát triển sản xuất bền vững, bảo đảm an ninh lương thực

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Tăng cường kết nối thị trường và mạng lưới phân phối cho các sản phẩm chủ lực, nông sản của tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Tăng cường công tác thu thập, phân tích, dự báo và giám sát tình hình cung - cầu các mặt hàng lương thực thiết yếu; phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, bảo đảm ổn định nguồn cung và an ninh lương thực trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

d) Rà soát, hoàn thiện và tăng cường hiệu quả các cơ chế dự trữ lương thực khẩn cấp trên địa bàn tỉnh; huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn dự trữ gạo và lương thực tại địa phương; bảo đảm kịp thời phân phối, cấp phát trong các tình huống thiên tai, dịch bệnh và biến động thị trường

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

đ) Tăng cường thu hút và thúc đẩy đầu tư cho hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) trong lĩnh vực nông nghiệp và cơ sở hạ tầng để giải quyết các vấn đề về năng suất nông sản thực phẩm

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

e) Đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, bao gồm việc áp dụng các công nghệ và phương pháp tiên tiến để tăng năng suất và khả năng phục hồi trong sản xuất nông - lương thực

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

g) Tăng cường công tác quản lý, khai thác và sử dụng bền vững tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh; xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước phục vụ quản lý, điều hành; thiết lập cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, đơn vị liên quan; đồng thời nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực tài nguyên nước, bao gồm tái sử dụng và tiết kiệm nước

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

#### ***5.4. Thúc đẩy các nỗ lực đào tạo và cơ hội việc làm trên địa bàn tỉnh và sẵn sàng cho ASEAN***

a) Khuyến khích ứng dụng công nghệ số an toàn trong quản lý lao động, phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động, tư vấn định hướng nghề nghiệp, giới thiệu việc làm, kết nối cung - cầu lao động; đẩy mạnh thực hiện chính sách hỗ trợ tạo việc làm; tăng cường kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động, việc làm, an toàn, vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Tăng cường triển khai các chương trình đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng cho người lao động; chú trọng các kỹ năng thích ứng với sự thay đổi cơ cấu dân số, già hóa lao động và yêu cầu mới của thị trường lao động; góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, bảo đảm việc làm bền vững trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Thúc đẩy các biện pháp bảo vệ người lao động trong nền kinh tế trên nền tảng kỹ thuật số, tập trung vào hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động, việc làm, an toàn, vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội; rà soát, xử lý các vấn đề phát sinh về hợp đồng lao động điện tử và các mô hình lao động mới

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

**6. Mục tiêu chiến lược 6: Một cộng đồng hòa nhập, cùng tham gia và hợp tác: Kiến tạo ASEAN lấy con người làm trung tâm, không bỏ lại ai ở phía sau**

### **6.1. Chủ động thu hẹp khoảng cách phát triển**

a) Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: tham mưu triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

b) Triển khai các giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, đặc biệt tại khu vực khó khăn, tiếp cận công nghệ hiện đại; đẩy mạnh đào tạo, giáo dục, phổ cập kỹ năng số và các kỹ năng thiết yếu phục vụ chuyển đổi số

- Cơ quan chủ trì: UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Triển khai các giải pháp nâng cao khả năng chống chịu và phục hồi trước các tác động, rủi ro từ biến đổi khí hậu; thúc đẩy áp dụng các mô hình sản xuất, canh tác và quản lý tài nguyên theo hướng bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

### **6.2. Tăng cường quan hệ đối tác giữa khu vực công, các ngành công nghiệp tư nhân, học viện và xã hội dân sự**

a) Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về tiến trình hội nhập kinh tế của ASEAN; phổ biến các chủ trương, chính sách và cam kết hội nhập đến doanh nghiệp, cơ quan quản lý và các tổ chức xã hội trên địa bàn tỉnh; qua đó nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và thúc đẩy sự tham gia của các chủ thể trong phát triển kinh tế - xã hội

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

### **6.3. Thúc đẩy hợp tác với các cơ chế hợp tác kinh tế tiểu vùng hướng tới cải thiện đời sống của người dân ở các khu vực tiểu vùng**

Tham mưu tận dụng cơ hội từ các cơ chế hợp tác song phương, đa phương của Việt Nam trong lĩnh vực kinh tế, thương mại, đầu tư; các khuôn khổ hợp tác trong khối ASEAN, tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng (GMS) và các tổ chức quốc tế nhằm thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân. Tiếp tục triển khai hiệu quả các chương trình hợp tác với các địa phương của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, trọng tâm là tỉnh Xay Sôm Bun và tỉnh Hủa Phăn trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, đào tạo nguồn nhân lực, giao lưu văn hóa và hợp tác địa phương

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý hiện hành; nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Chương trình và Kế hoạch này, các sở, ban, ngành liên quan, UBND các xã, phường chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp, bố trí trong dự toán chi thường xuyên ngân sách hằng năm đã được UBND tỉnh giao theo phân cấp quản lý hiện hành.

Trường hợp kinh phí thực hiện vượt quá khả năng cân đối của ngân sách được giao, các cơ quan, đơn vị có văn bản gửi Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở

Công Thương và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định việc bổ sung kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Công Thương**

Là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh; chủ trì tham mưu xây dựng, hướng dẫn, điều phối, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Kinh tế ASEAN tại Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường cụ thể hóa các nhiệm vụ của Kế hoạch thành chương trình, kế hoạch, hoạt động hằng năm.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm, đánh giá giữa kỳ và cuối kỳ thực hiện Kế hoạch và theo yêu cầu, tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương và UBND tỉnh theo quy định.

Chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết giữa kỳ Chương trình (năm 2028) và tổng kết cuối kỳ (năm 2030); đánh giá toàn diện kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và đề xuất giải pháp; gắn nội dung sơ kết, tổng kết với công tác thi đua, khen thưởng, kịp thời phát hiện, biểu dương, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

### **2. Sở Tài chính**

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương tổng hợp kinh phí thực hiện Chương trình của các cơ quan, đơn vị, tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí từ ngân sách nhà nước để bố trí thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

### **3. Văn phòng UBND tỉnh**

Tham mưu tận dụng cơ hội từ các cơ chế hợp tác song phương, đa phương của Việt Nam, các khuôn khổ hợp tác trong khối ASEAN và các khuôn khổ hợp tác ASEAN với các nước (ASEAN+)

Tăng cường, thúc đẩy quan hệ hữu nghị, hợp tác phát triển cấp địa phương của tỉnh với các đối tác, cơ quan, tổ chức nước ngoài, nhất là phát huy hiệu quả các cơ chế, thỏa thuận hợp tác hiện có giữa tỉnh Bắc Ninh với các đối tác quốc tế quan trọng tỉnh đã thiết lập quan hệ (Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Lào, Ấn Độ, Hoa Kỳ...)

### **4. Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các xã, phường**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch, đồng thời xây dựng Kế hoạch triển khai của từng ngành, địa phương.

Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Công Thương) trước ngày 15/11 hàng năm, phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương và các cơ

quan, đơn vị liên quan để thực hiện đánh giá giữa kỳ năm 2028 và cuối kỳ giai đoạn 2026 - 2030.

Tạo điều kiện khuyến khích các tổ chức chính trị - xã hội và các đối tác khác tham gia vào quá trình xây dựng, triển khai thực hiện, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch trên cơ sở phù hợp chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định.

Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch trên địa bàn, gửi Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Công Thương để tổng hợp, đề xuất) xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Công Thương (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 12; Thuế tỉnh Bắc Ninh; Chi cục Hải quan Khu vực V;
- UBND các xã, phường;
- Văn phòng UBND tỉnh:
- + LĐVP, TPKTTH, THĐT;
- + Lưu: VT, KTTH<sub>Tứ</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Thịnh**